

Phong trào

TUẦN BÁO

REVUE VEST-POUR
TONKIN



■ XUẤT BẢN NGÀY TƯỞ NĂM ■

TÒA SOẠN VÀ TRỊ-SỰ SỐ 1, Đường Carnot — HANOI

GIẤY SỐ : số 885

GIÁ BÁN : 0\$10

VĂN-HỌC-TÙNG THƯ (I)

VĂN-DÀN-BẢO GIẢM I

Op. 95

VĂN-DÀN-BẢO GIẢM III (Sắp in xong)

Là bộ sưu tập quý sô-lục đượ ngọt 10.000 bài từ tay của các đấng-nhờ đời Địch, Lê, Lý, Trần, Lê, Nguyễn.

Ký tác-biên lần thứ ba, bảo-quan tìm kiếm được ngôi Địch-đàn chân dung và bút tích các cụ.

Có hai bức ảnh đặc-biệt trong bộ Văn-Dàn-Bảo-Giảm là bức ảnh cụ Phạm-Thuần-Giáo chụp với 12 vị Sư-tử tại Paris và bức ảnh ông Trương-Vinh-Ký cùng 18 vị Thế-tối đại văn-bảo, ông Trương-Vinh-Ký đang tuổi 17, về tiêu-sử các cụ nổi thì bản-quan tảo ảnh tìm đến con cháu các cụ rất cần-tận. Có vị, chẳng tôi tìm ở Gia-Phả, cho nên biên chép rất tinh-vy.

QUỐC-HỌC TÙNG-SAN đệ tứ tập

PHỔ-CHIÊU-THIÊN-SƯ Thi văn Tập

Giải-ữ văn chương thi phú cụ Chiêu-Lý tức là Phạm Pung có in nguyên bản

SƠ-KINH TÂN-TRANG Giá bán 0\$30

NAM-KY THƯ-QUAN

17. Boulevard Francis-Garnier, Hanoi

(1) Cuối tháng 2 Juin 1932

SÁCH DẠY THỜI-MIÊN



Gồm có các khoa THẦN-HỌC, THỜI-MIÊN-HỌC, NHÂN-ĐIỆN-HỌC, ÂM-THI-HỌC XUẤT-HỒN-HỌC, GIẢNG-THẦN-HỌC, THẦN-GIAO CÁCH-CẢM-HỌC, THỊ-BÌNH-HỌC, v. v. Mục đích là để PHÁ-TAN-NỀN-MỀ-TÍN-ĐỊ-ĐOAN của nước nhà mưu tìm cái thuật SỐNG MÃI KHÔNG CHẾT MÀ QUỶ, BÙA MỒ, PHÙ-THỦY, ĐỒNG-HỒNG ĐỒNG-THIỆP là gì? CHỮA BỆNH KHÔNG PHẢI THUỐC là gì? - Tại sao lại chữa bệnh và sai khiến được người ở nơi xa mình? BÊN-TÂY ĐÃ CÓ NGƯỜI HỌC MÀ BÂY LÊN ĐƯỢC thật là một môn học có giá trị. Ai học cũng được. Một bộ 4 cuốn. Giá 1p50 (ở xa thêm cước op25. Gửi lĩnh nóa giao ngân phải gửi trước op30 bằng tem giá rẻ)

Mua buôn, mua lẻ thơ và mandat để cho nhà xuất bản như sau này :

NHẬT-NAM THƯ-QUÁN ĐƯỢC-PHÒNG

(26, Hàng Bông Đệm - Hà-nội)

Mời in song Pháp luyện công bi truyền kèm với các vị ăn kiêng ký và Catalogue 1932.

Giá op10

Các nhà thương lựa và bình dân ở Xã Hội
ta đã điều công nhận rằng :

Sở Xe Đám của M. Louis CHÚC

là một sở mà các nhà tang gia trong lúc bối rối có thể cậy cậy được :

Vì Sở ấy mở trước nhất ở nước Nam ta
Chủ-nhân là người cần mẫn, lỗi lạc, thật thà, ra công quản đốc, đôn, xe ngựa, và xe ô-tô sở ấy sầm lầy.

Nên công việc rất chu đáo, nhanh chóng và đúng giờ không hề trễ ai phàn nàn bao giờ cả.

Sở ấy ở phố Hàng Cối số 22 - Giáp nơi 871

LẠC - DƯƠNG

N° 85, RUE DE LA SOIE - HANOI



Tailleur et Soierie

Coupeur expérimenté

Tissus de bonne qualité

Prix fixe et Modéré

ÉCOLE THANG-LONG

N° 2 ET 9, RUE DE TAKOU
HANOI Téléphone N° 885

COURS DE VACANCES

Ouverture : Le 27 Juin 1932

- 1° Préparation rapide au Baccalauréat
- 2° Préparation au B. E. P. S. F. I.
- 3° Cours de perfectionnement en Français et Mathématiques pour les élèves sortant de la 3^e Année de l'Enseignement P. S.
- 4° Cours de Français et Mathématiques en vue de l'Admission aux établissements d'Enseignement Primaire Supérieur et Secondaire École Normale (Lycee du Protectorat, Lycee Albert Sarraut)
- 5° Divers cours de l'Enseignement primaire. Cours-Enfantin, Préparatoire, Élémentaire, Moyens et Supérieure Avec le Concours effectif de :

M. M. NGUYEN-BA-CUONG Licencié es-lettres d'enseignement

NGUYEN DINH-NHIẾP Licencié es - sciences Physiques

NGUYEN TUONG-TAM Licencié es - sciences Physiques

DANG-PHUC-THONG Licencié es - sciences Physiques

et un groupe de professeurs compétents

MỘT CÂU HỎI

Thường thấy có nhà ngôn-luận gọi đến vấn đề phụ-nữ bằng một câu hỏi phiếm: « Có nên cho con gái Annam học không ? »

Phiếm, vì ở thế kỷ thứ hai mươi này, còn ai không hiểu rằng bất luận nam hay nữ đều phải có học. Có học mới không ngu dốt, không nhắm mắt nói mò, nhất là có học mới hết tình kiêu hãnh, tự cho mình là thánh là thần, vì con người càng học, càng thấy mình chưa biết gì.

Tục ngữ Tàu có câu: « Dương nam bất giáo bất như dương lữ, dương nữ bất giáo bất như dương dư ». Mà thực thế, con gái không giầy thì chỉ bướng bỉnh, ương ngạnh, tự đắc như lừa mã thôi, chứ nuôi con gái mà không giầy thì có lẽ chẳng khác gì nuôi lợn ăn cho béo để chờ ngày đem bán cho người.

Con gái cũng như con trai đã là một phần dân nước, thì có chi sự giáo dục lại riêng hẹp với họ? Ở các nước văn minh, không những con gái con trai, đều phải cưỡng bách đến trường học tập, mà các nhà giáo dục lại còn lưu tâm đến sự giầy dốt con gái hơn là sự giầy dốt con trai, vì vấn đề giáo dục phụ-nữ vẫn là một vấn đề khó khăn. Đừng nói gì bên Âu-Mỹ, ngay ở nước Nhật-Bản trong số nghìn người con gái, có tới 993 người có học. Có học mới có tiền. Tiền dăm một nước là trông mong ở bọn thiếu-niên, mà nếu để một nửa vô học thì còn hòng mở máy, mở mắt với ai?

Vậy câu hỏi: « có nên cho con gái học không » thực là một câu hỏi phiếm, và chỉ là một câu hỏi « sáo ». Sáo, vì người trước nói, người sau cứ nói theo, mà chẳng ai nghĩ rằng không có nghĩa chi hết.

Nếu ta muốn câu hỏi ấy có nghĩa thì ta phải đặt lùi lại hai ba mươi năm, khi khoa cử còn là cách tiến thân cho bọn lu-mỹ. Ngày xưa ta học để ra làm quan, để chiếm một địa vị quan trọng trong xã-hội. Con gái đã không được mơ màng đến những địa vị ấy, thì còn

học mà làm gì? Trừ ra các nhà thê-phiệt, thừa sang thừa giàu, cho con gái học lập văn chương để ngậm vịnh trong giờ nhàn hạ thì không kể. Chứ trong đám bình dân ai dại gì mà theo đuổi một việc đã tồn tồn lại không có mục đích thiết thực, không có hy-vọng trở nên giàu sang. Học cho rang rũa con người? Học để biết phân biệt lẽ phải, lẽ trái? Thì những thuyết lý-đức tam tông, những nữ-hạnh, nữ-công các bà mẹ đều như đã thuộc lòng cả. Các bà tự giầy lấy con, cần gì phải cho con biết chữ mới học được những điều ấy. Và không những các cụ cho là con gái học không dùng để làm gì, mà triều-đình lại như cũng cấm đoán không cho con gái học nghĩa là không cho dự các kỳ thi mở ra chỉ để kén chọn quan lại mà thôi. Vì thế ngày xưa có lắm cô con gái muốn thử tài với con trai, phải cải nam-trang để ứng thí. Mà nếu sự giàu diễm ấy nhà vua bắt được thì khép vào tử-hình ngay.

Ngày nay thì không thế. Ngày nay trách nhiệm đàn bà đối với gia đình, xã hội một ngày một thêm nặng, thêm khó. Người chồng bận công kia việc nọ, mà bận hơn ngày xưa nhiều, (vì nay có cạnh tranh kịch liệt mới mong được sinh lợi), thì sự giầy dốt con gái, người vợ phải càng đáng. Nếu người vợ vô học thì giầy sao được con? Vẫn biết có thể cho con đến nhà trường học tập, song cũng như uốn cây lữ lúc còn non, sự giầy dốt can hệ nhất ở ngày lúc con còn thơ ấu. Sau này đối với xã-hội, sự giáo-dục lúc ban đầu rất có ảnh hưởng đến tình nết và cách cư xử của con.

Ngày nay ai cũng hiểu là phải nâng cao địa vị của đàn bà ở trong gia đình và ở ngoài xã hội, phải gây cho họ một nền luân lý cao hơn, rộng hơn cái phạm vi lý-đức, tam tông

Quang cảnh một tiệm hút thuốc phiện ở Hanoi

Một gian nhà tây hai tầng trong ngõ Sầm-Công đường vào đi ngoắt ngoéo. Vì không phải là con nhà nghiện hút hay một người có tính tò mò cố tẩn vào xem cho biết mà là một người bất bình linh đi bắt chông, bắt con mồi có tiếng là nghiện, hồ đồ đã biết đầu vào đầu.

Tầng dưới có bốn bộ ghế ngựa cạnh sập, nước sơn dầu lâu ngày đã phai, hầu như người ta lẫn lộn đã nhiều lắm thì phải. Gần chỗ cái tủ «buffet» trong đề những thuốc, những sách, dầu đèn, tiêm móc đủ cả kê một bộ ghế ngựa, trên trái chiếc chiếu hoa cạp điều có cái bàn đèn thực lịch sự, thực sạch sẽ. Hai bên trái đôi đệm vóc hồng điều còn mới tinh, lại có đôi gối da dê gối đầu. Ngọn đèn dầu lạc trong cái chụp pha lê thấp sáng chạng xuất đêm suốt ngày, cái hộp đôi mồi non non ngọn chôn cái lúc nào thuốc cũng sắp sẵn đây.

Một chàng thiếu niên, tóc chải trơn mượt, mắt đeo kính trắng

gọng vàng, cò cùn cả vạt, bút tất trắng, giày đen, ra vẻ con nhà lắm. Coi cái mã con người, thì bình như cũng có học vắn và cái cách cử chỉ cũng lịch sự, cũng dễ thương. Tiêm song điều thuốc, chàng lên giọng chững chạc mà cung kính mời ông chủ đến hút thuốc. Ông chủ là ông chủ tiệm, đầu đã hoa râm, mắt đeo kính trắng, mặc quần áo tây chôn đi đôi giày «vernis» bóng lộn, sức lực cao lớn đầy đà mà dáng bộ hoạt bác, linh lợi lắm. Lúc thì ông đứng nói truyện với bọn khách này một hai câu, lúc lại sang nói góp với bọn kia một vài câu: truyện làm ăn buôn bán, truyện công việc trong các sở tư, sở công, truyện văn chương đăng trên các báo chí. Đối đáp với bọn khách nào ông ta nói cũng đặc lợi và lúc nào cũng được làm ra phết ông chủ lắm.

Chốc chốc, ông ta lại gọi thằng bé ở con đến gần, lúc ông ta nói nhỏ, lúc ông ta nói to,

sắc mặt ông ta lúc vui, lúc buồn, khi cười khi nói, hình dáng biến luan như điện, người ngoài không hiểu đầu đuôi ông ấy dặn bảo thẳng bé con những cái gì. Đưa con gái độ chừng ba tuổi, tóc húi kiểu ma-ni, hai má bánh đúc trắng hồng, cổ đeo chiếc vòng vàng, mình mặc áo sa-tanh hoa thêu, phủ ngoài cái quần lụa lục soạn trắng-nồn, đi đôi giày mang cá cao gót, đương tung tăng chạy chơi với con búp-bê to tướng mới mua. Ông chủ bỗng lấy con bế lên ngồi trên cái đệm vóc, ghé đầu xuống chiếc gối da, hút một hơi thực giải. Điều thuốc chôn-quýt đương còn vo vo trong cái nhĩ chưa rút tiếng, chàng thiếu niên sáng ý vội kéo ngay lấy cái giỏ mây đựng ấm nước trà mạn sen để gần trên đầu nằm. Lúc gặp lại mắc chỗ con bé ngồi, chàng luống cuống rút chẳng nên thân, đánh đồ ngay chén nước nóng vào đùi con bé. Nóng có lẽ cũng chẳng mấy song đánh ướt quần lụa của nó mới là ngày.

của các cụ ta ngày xưa, nghĩa là phải giậy cho họ biết bổn phận và trách nhiệm của họ.

Cái tình nhau nhược của họ, nếu họ nhu nhược, không thể là một cơ để ta lợi dụng đời họ mà ích riêng cho đời ta. Họ còn nhu nhược, họ càng nhu-nuợc, ta càng phải luyện cho họ trở nên cường tráng, cường tráng thân thể cường tráng trí-thức, nhất là cường tráng cái đời luân-lý. Mà sự đó là nhờ ở học. Có học mới biết xét đoán, mà háp thụ lấy một lý tưởng loán mỹ. Sự đó, nếu họ không học mà cũng muốn được có thì thực là rất nguy hiểm, nguy hiểm bởi họ không biết xét đoán. Vì nếu họ không có những ý tưởng phò-thông (mà chỉ

học mới có), thì trí thức họ chỉ có thể thâu thái được những cái cũ hủ bại của người trước lưu lại và những cái mới lỗi-lãng của người nay truyền bá. Có học mới biết lựa chọn cái hay, rỗng bỏ cái dở, có học mới biết so-sánh.

Vậy thì câu hỏi « có nên cho con gái học không? » ta nên đổi lại là « cách giậy con gái ngày nay phải thế nào? » Câu hỏi ấy, bản chí mong các bạn Phong-Hóa trả lời.

TRẦN KHÁNH GIU



Con bé tru tréo khóc oà lên, ông chủ vội vàng ngồi nhồm giầy, nước nóng mát hăm, điều thuốc mát toi. Ông ta bế con bé đi ra chỗ cái bàn, để khách ngồi chơi. Con bé cứ bù-lu, bù-loa khóc, lên cơn hờn ghê-gớm, cầm con bú-bé đập dôm-dốp mãi vào đầu cha và chửi cha, chửi mẹ thẳng làm ướt cái quần đẹp của nó. Trong tiệm đương lúc đông khách mỗi người giở con bé mỗi câu, tiếng ồn ào tựa như trong đám sóc-đĩa đương bị thẳng bợn vào mở sỏ mắt tiếng bạc. Trên gác nghe dưới nhà có tiếng động, năm người đàn bà đồ xuống. Người đi sau rốt, lùn mà béo, mặt đỏ, mặc quần lụa trắng, ngoài mặc cái áo «bu-lơ-vơ» búi tóc lộn, dáng mặt hăm-hăm, chẳng nói chẳng rằng, giăng sắp ngay lấy con bé ầm tuốt lên lầu. Trong bọn có một cô hay mợ, tuổi còn non, da trắng, tóc giải, đường ngời rẽ lếch, áo nhung thêu, quần lĩnh tía, chân đi đôi giày cao gót thêu hột thủy soan lông-lánh. Mắt sáng, miệng cười tươi, môi son, má lúm đồng tiền, liếc trông qua những người nằm bú, vừa đi, vừa dưng-đỉnh nói:

« Khéo khi, thế mà làm cho người ta sợ hết hồn đi! Hôm nay, mình ra cửa gặp gái, bài đen mãi mới ù được ván xuống đã sinh truyền lời thôi ». Có ta vừa nói, vừa bước chân lên cầu thang. Ba người kia mỗi người nói mỗi câu, đương lúc ồn ào tới không nghe rõ một câu nào cả, mà giăng bộ me-tây có, thím tài có bà phán cũng có.

Tôi quay lại nhìn ông chủ, thì ông ta đã nằm giải trên chiếc nệm vóc từ lúc nào. Lúc ấy ngoài cửa bước vào một người. Nhìn kỹ thì ra cách đây độ 15 năm tức là một quan hậu-bô, nhưng bây giờ có lẽ là một nhà văn sĩ một báo quán nào. Chân đi đôi giày ban, đầu đội chiếc

khăn nhiều tây bóng nhoáng, quần là nếp ống sỏ, trong mặc áo kếp sa tanh, ngoài quần ba-dờ suy hung hung đỏ, màu da lờn lợt, cặp môi thâm thâm, chàng nhẹ nhàng bước qua chỗ bộ ghế ngồi chơi, lên ngồi tót trên cái nệm chỗ ông chủ nằm ruỗi đọc. Ông chủ thấy chàng đến, ngồi nhồm lên, dơ tay ra bắt, nhà văn-sĩ hỏi:

— Có truyện gì mà ông buồn lắm thế?

— Không, có truyện quái gì đâu. Mấy đêm nay thức mãi chẳng ngủ, mệt nhoài cả người, vừa rồi bảo tiệm mấy điều thuốc hút lấy sức, mà lại tức cả mình.

— Thế bây giờ ông có dùng con xin giúp?

— Ừ, thì làm đi cho vui.

— Văn-sĩ nằm xuống, nhặt lấy cái tiệm nhúng vào hộp thuốc, ông chủ hỏi:

— Mấy hôm nay, bác ở đâu không thấy?

— Thưa ông, tự hôm ấy con vẫn lu-bù mãi ở đường cầu-gỗ đấy.

— Thế nào ở đảng ấy có khá không?

— Bầm, khá quá, đường ấy bây giờ cũng như ở đây.

— Ừ, tôi đã bảo mà... nếu không theo cách tôi bày, chắc chết ngấm tự tháng mấy năm ngoài. Bây giờ phát tài à? Phát tài, hèn gì mất mặt.

— Bầm vâng, ông giầy rất phải.

Câu truyện hai người nói đến đây điều thuốc tiệm lại vừa xong chủ nhân để điều thuốc si-gà xuống khay đèn, tay đỡ lấy cái giọc hút ngay một mạch. Rút điều thuốc, người kia đã rót sẵn ra một chén nước nóng cho ông hăm. Hăm đoạn, câu truyện lại bắt đầu, ông chủ hỏi:

A, thế nào, lâu nay bác có đến ngõ gạch đây không?

— Thưa có, chủ nhật trước con cũng có đến với vài người anh em bạn. Nghe chừng đảng ấy bây giờ cũng dễ chịu. Con ngồi chơi độ vài giờ, vô số những tay mới, song, chừng là cánh soàng cả đây thôi.

-- Xoàng mà đông, chủ khá à?

-- Bầm tiền chi phí của họ cũng to lắm.

-- Phải nghề này, mà không chịu phí nhiều thì làm gì cho có khách. Bác thử xem nhà tôi đây mỗi tháng tiêu hết bao nhiêu? Phí 500p00 là không đủ. Tôi nghĩ nát cả óc và chạy nhòai cả người khổ lắm bác ạ. Mình ở nhà lại không ai chạy ngoài cho. Phúc bày mười đời là gặp được ông này - nói đến đây, chủ nhân trở vào người ngồi trước cái tủ buffet đương cầm thuốc đưa cho thẳng nhỏ - chứ không thì chết. Nhưng một mình ông ấy cũng chưa đủ. Một mình vừa đong thuốc vừa nhận tiền, lại vừa biên sỏ những khách chơi tháng, thức luôn cả ngày, cả đêm, sức là sắt rồi cũng đến quy. Nay bác không biết chứ ông ấy linh lợi mà cần thận đáo để, giao bạc muôn cho ông ta cũng không say chuyển một hào một xu. Thế mà có một người mặt lờn lợt, nói năng như thánh, như thần thì chẳng được việc chó gì, mới bảo tiệm thử có vài điều hút mà cũng chẳng được.

— Nghe lời ông chủ nhểc, tôi mới sức nhờ đến chàng thiếu niên nằm tiệm thuốc lúc nấy, thì chàng ta đã ùi đến nằm vào một số ở hai bộ ngựa kẻ liền nhau, ngồn ngang chín mười người đương hút.

(Còn nữa)

TRẦN THƯỢNG-PHONG

HOẠN THƯ

Cái tên Hoạn-Thư không phải là tên lạ cho người mình. Đàn bà cho chí đàn ông ai cũng biết Hoạn-Thư là một gái hay ghen mà ghen đến cực điểm. Bên nữ giới đọc đến tên Hoạn-Thư hình như có ý yêu vi. Chả thế nhiều khi đại tự nhận mình là Hoạn-Thư. Còn bên nam giới đọc đến tên Hoạn-Thư hình như tức tối vì ghen dân ghen có la đời nhà ghen. Bên khinh bên trọng bên nào cũng có lòng vi kỷ cả song lòng vi kỷ ấy cũng không phải là quá đáng. Đàn bà đã lấy chồng ai chả muốn dữ lấy chồng làm của riêng của mình nên ai cũng có tính ghen. Đàn ông đã có vợ bỗng phân tụy làm không được hôm-sớm lời lẽ với người khác nữa, nhưng đã ai dữ chọn được bỗng phân về phương diện ấy? Thế cho nên thấy đàn bà ghen vẫn có ý ghét. Vì cái tính ghét, cái lòng ích kỷ nó khiến cho nghe thấy hai chữ « Hoạn-Thư » phải sinh ra căm tức.

Thôi ai yêu Hoạn-Thư ai ghét Hoạn-Thư cũng mặc ai. Nay hãy chỉ xét xem chị Hoạn-Thư là người hế nào trong quyển « Đoạn trường tân-thành » của cụ Nguyễn Du mà người đời phải bàn trí đến.

Chị là con nhà thế phiệt giòng dõi trâm anh :

« Vốn giòng họ Hoạn danh gia,
« Con quan Lai-Bộ tên là Hoạn-Thư »

Chị là người sắc sảo khôn ngoan, sử sự đâu ra đấy :

« Ở ăn thì nét cũng hay,
« Nói điều giảng buộc thì tay cũng già »

Chị chẳng phải là người hiểu sự, việc gì bỏ qua được thì bỏ :

• Vì bằng thú thực cùng ta
• Cũng dong kẻ dưới mới là người trên »

Chị cũng gìn giữ nếp nhà là nhà đại gia danh giá :

« Đại chi chẳng dữ lấy nên,
« Tốt chi mà rước tiếng ghen vào mình. »

Cái sơ tâm của chị thực cũng không muốn tàn nhẫn gì với cô Kiều. Thế mà sau chị phải ra tay chẳng qua vụ gì về chỉ tại anh Thúc-Sinh :

« Tinh rằng cách mặt khuất lời,
« Giấu ta ta cũng liệu bài giấu cho »

Xem như thế thì biết làm khổ cô Kiều là Thúc Lang chứ không phải là Hoạn-Thư. Chẳng qua chỉ tại ai ngu xuẩn ngỡ rằng giấu nổi vợ nên cô tiểu tình đáng thương kia mới phải đắng cay như c nhữ. Chứ nếu anh chàng râu quặp biết mình ngu rồi, biết vợ nó già tay hơn mà đành chịu cái nước kém trước thù thực sau van lơn thì biết đâu cái số long đong của cô Kiều chẳng đến đây là hết? Và xét cho kỹ thì Hoạn-Thư hành hạ Kiều thật chẳng phải ghen chi « đi hai nó » mà chỉ là chơi khăm « đức anh chàng » cho bõ ghét đấy thôi :

« Làm cho trông thấy nhãn tiền,
« Cho người thăm ván bán thuyền biết tay »

Đấy người thăm ván bán thuyền chẳng phải là chàng Thúc là gì ?

Chị Hoạn-Thư là người kín đáo giá bấy giờ chị còn sống ai là bạn thân mà thổ lộ nỗi niềm tâm sự thì chẳng còn lo gì lộ truyện nữa :

« Nỗi lòng kín chẳng ai hay,
« Ngoài tai đề mặc gió bay mái ngoài »

Chị có tài quyền biến, biết lấy thực làm hư, hư làm thực dấu quý thân cũng khó lường được huống chi người nên những kẻ hay tá lạng, học truyện người, mới bị một phen đề nhục mà nổi

BIA PHONG HÓA

tâm sự của chị mới chẳng ai dò xét được :

« Vội vàng xuống lệnh ra uy :
« Đưa thì vả miệng đưa thì bề rằng.
« Trong ngoài kín mít như bụng
« Nào ai còn dám nói năng một lời »

Chị là người tài lờ, lấy lời buông thả bầy « đức anh chàng » vào trông dễ như trở bàn tay :

« Khen cho những miếng dồng dài,
« Bướm ong lại đặt những nhời nọ kia »

« Thiếp dù vụ gì chẳng hay suy
« Đã dờ bụng nghĩ lại bìa miệng cười »

Chị là người lắm trí nhiều mưu :
« Mưu cao vốn đã rắp ranh những ngày »

Chị là người biết yêu tài biết trọng tài.

« Tiều-Thư xem cũng thương tài,
« Khuôn uy đường cũng bớt vài bốn phân »

Chị là người thâm. Thấy chàng Thúc về sự cử chỉ thứ nhất của chị là gọi cô Kiều ra chào lạy :

« Nhà hương cao cuốn bực là,
« Buồng trong truyền gọi nàng ra lạy mừng »

Chị biết cách làm cho người ta đau đớn é chề :

« Bất khoa bắt nhật từng nhờ i
« Bất quý tận mặt bắt mời tận tay.

« Sinh càng như đại như ngày.
« Giọt dài giọt ngắn chén đầy chén vơi ».

Chị Hoạn-Thư tuy sâu cay độc địa, song chẳng phải là người tàn bạo lương tâm. Thấy chàng Thúc đã như tề như tái như đại như ngày, thấy cô Kiều kẻ lẽ nỗi niềm cay đắng chị cũng biết đoán thương.

Nhà Nghề và Tài Tử

TRONG « LÀNG » NGÔN LUẬN

« Điện tiền trình với Tiểu Thư,
« Thoát xem đường cũng ngần
ngơ chút tình.
« Liền tay chao lại Thúc Sinh,
Rằng tài nên trọng mà tình nên
thương »
Mà chị đoán thương thật chứ
không phải chị thương miệng
thương môi :

« Sân Quan-Âm các vườn ta,
« Có cây trăm thược có hoa bốn
mùa.

« Có cỏ thụ có san hô,
« Cho nàng ra đó dữ chùa chép
kinh »

Chị cho cô Kiều đi tu. Thế là
chị đã phỉ nguyện rồi chứ ? Chưa.
Chị là người tài trí há chị lại
không biết rằng cô Kiều còn ở
cạnh vách chị một ngày chị còn
một ngày phải lo « đừc anh chàng »
« thậm thụt » nên chị phải tìm
cách « tổng khứ » hẳn cô Kiều đi
mới được. Chị đặt cạm :

« Những là ngậm thổ ngùi thao,
« Tiểu Thư phải buổi vấn an về
nhà »

Chị thấy anh chàng Thúc đã
mắc cạm, chị đến bắt quả tang
nhưng chị muốn mua lấy chút
nghĩa cuối cùng nên chị cũng ngơ
đi. Vả cứ để im họ cũng phải tự
sử, việc gì phải làm ra cho thêm
tiếng ác :

« Tiểu Thư cười nói ngọt ngào,
« Hỏi rằng chàng ở chốn nào lại
chơi? »

Chị đã bắt được quả tang, cô
Kiều tất là phải đi, song chị vẫn
cần thận sai Hoa-Tỳ nói lại :

« Hoa rằng bà đứng đã lâu,
« Dón chân đứng núp độ dàu
nửa giờ »

Chị đã sắp đặt từ trước, chị đã
đề sẵn tiền ăn đường cho cô Kiều.

« Phật tiền sẵn có mọi đồ kim
ngân »

Chị biện bạch thật hơn người
khiến cho kẻ thù của chị cũng
phải khoan dung cho chị :

« Rằng tôi chút phận đàn bà,

Hai tiếng « nhà nghề » (profes-
sionnel) và « tài-tử » (amateur)
đã bao phen làm sôi nổi dư-luận
anh em mình.

Mười năm về trước, khi mấy
trang công-tử đẹp trai ra cải lương
nghề diễn kịch, ta tặng họ cái tên
« tài-tử ». Hồi đó tài tử khinh
miệt nhà nghề, không hề thêm
chen vai, thích cảnh cùng bọn họ
trong một tấn kịch. Nhưng sau
thấy cách diễn kịch của mình còn
khuyết điểm, cũng phải miễn
cưỡng kén dần dần bọn họ vào
đóng giúp dăm ba vai, nhất là các
vai đạo. Song nhờ đến mà vẫn
khinh.

Trên sân khấu nhà hát, tài tử
vẫn tự trọng và có lẽ vẫn đáng
trọng hơn nhà nghề.

Lại vài năm nay, khi Chim,
Giao ra Bắc dự Coupe tennis Pas-

quier, dư luận lại xôn xao về hai
chữ nhà nghề và tài tử. Bọn tài
tử Bắc Hà bị đại bại, bèn xướng
ca cái thuyết « tài tử không thêm
độ vọt với nhà nghề » mà đặt
miệt hẳn anh Chim ta vào hạng
đó. Cái thuyết của họ nghe như
cũng không phải là vô lý. Thì
bên Âu-Mỹ kia có Lenglen khi còn
là bạn bọn tài tử, các báo thi
nhau tán tụng không dứt lời.
Thế mà tự khi vác vợt theo cảnh
nhà nghề, thì cái chức quán quân
hoàn cầu của cô như bị chôn dập
chẳng ai còn nhắc tới. Đến Tilden
năm kia còn là địch thủ của La-
coste. Cochet mà năm nay sang
nhà nghề rồi, các nhà tài tử còn
ai thêm độ vọt với ? Trên sân
quần vợt bên tài tử khinh miệt
bên nhà nghề !

Nay trong « làng ngôn luận » ta,
ai mới nảy ra một sự phân biệt

« Ghen tuông thì cũng người ta
thường tình.

« Nghĩ cho khi gác viết kinh,
« Khi ra khỏi cửa rút tình chẳng
theo.

« Lòng riêng riêng những kính
yêu.

« Chồng chung chưa dễ ai chiều
được ai. »

Chị Hoạn-Thư thật là người đủ
cả thông, minh, nhân, trí, hùng
lược. Chị chỉ phải một tội ghen,
song chẳng qua là vì tình thế bất
buộc, là vì chàng Thúc mà ra.
Cứ xem chị dơ cao đánh sẽ thì
đủ biết. Vả chị tuy hành hạ « gì
hai nó » cho bố ghét « đừc anh
chàng » song chị vẫn nghĩ đến
cách cho « gì hai nó » thoát thân.
Ghen như chị thế mới là ghen,
thế mới đáng ghen, tôi xin kính

phục chị và ước ao rằng ai có đủ
tài trí, độ lượng, nhân đức,
nghĩa khí như chị thì hãy nên
ghen. Còn các bạn râu mày ai
được vợ biết ghen như chị cũng
nên mở tiệc mà ăn mừng chứ
đừng phàn nàn gì mới là phải.

Chị Hoạn-Thư thật rất đáng
cho người đời kính phục.

« Ấy mới gan ấy mới tài »

« Gan này tài ấy vẹn hòa hai,

« Ghen tuông nhưng vẫn lòng
chung hậu,

« Khăn yếm xưa nay để mấy
người? »

KÝ HOA



nhà nghề với tài tử. (chả biết gọi thế có được không nhỉ?) Đây thì trái ngược hẳn, bên nhà nghề khinh miệt bên tài tử. Họ khinh vì những lẽ sau này:

1. - Bên tài tử không quen nghề, cái nghề lành của họ. Chỉ học cho nhiều, đem những ý tưởng nhà trường, những thuyết trong sách ra mà bàn phiếm thì dèch sao được với lối văn nhà nghề, tuy lối đó có khi chỉ là lối văn kéo cho dài giọng che cho kín giấỵ, rộng tuếch như chiếc võ thùng, lờ mờ như đám sương mù buổi sáng, song văn nhà nghề phải thế.

2. - Bên tài tử nhiều người chỉ ro ró trong « bốn bức tường » chứ bên nhà nghề đã bao phen vượt biển xuất dương, tuy trong bọn ấy có kẻ tiếng Pháp chưa sôi, nhưng không can chi, đi đề khảo cứu, học tập đâu mà cần biết nói tiếng Pháp, đi xa là được rồi; khi về « tha hồ mà nói khoác » mà khinh miệt anh em là bọn « miệng còn hơi sữa, » (Giọng tuồng nhỉ!).

3. - Bên nhà nghề họ « sống chết ở nghề » mất nghề ấy thì họ chết đói, chứ bên tài tử kia, như bọn họ nói, là « thầy quyền » là « ông đốc, ông giáo » thì đã có nghề mang báng súng, gõ đầu trẻ sao cũng nỡ chen vào « làng » họ đề định cướp cơm của họ. Họ giữ nghề vững bằng các viên đại tướng giữ thành trì, nghiệt hơn các ông

kỳ mục giữ làng, không cho người đến ngụ cư.

Ấy là mới kể qua ba điều khiến bên nhà nghề họ khinh miệt bên tài tử. Còn lẽ còn nhiều duyên cớ khác nữa!

Song xét ra ở xứ Bắc ta đã được mấy tay thực là nhà nghề.

Ông Phạm Quỳnh là một nhà triết học chỉ chuyên về khoa khảo cứu. Tập Nam Phong của ông chỉ là một pho sách, chưa chắc đã là báo. Một đôi khi ông bàn về vấn đề kia khác cũng chỉ cho qua thời giờ nhàn hạ đó thôi, chứ ông chưa thực là nhà nghề.

Ông Nguyễn Khắc Hiếu là một nhà thi sỹ. Tập An Nam Tạp Chí chỉ là một cơ quan đề ông phò bầy các thi ca của ông đó thôi chứ ông chưa thực là nhà nghề.

Ông Phạm-Chân-Hung là một nhà thương mại, kỹ nghệ. Báo Nông công thương chỉ là một cơ quan, ông dùng đề quảng cáo cho đồ hàng đó thôi, chứ ông thực cũng chưa phải là nhà nghề.

Ông Mai-Du-Lân là một nhà điền chủ. Chỉ vì thừa tiền thừa đất nên ông cũng chơi qua nghề báo cho tiêu khiển đó thôi chứ ông há phải là nhà nghề.

Cho đến ông Nguyễn-văn-Vĩnh chỉ cũng là một người thời thế đã từng trải việc đời. Nhưng tuy học lực uyên thâm, nghị luận xác đáng mà tự khi ra làm báo, cũng chỉ lẩn mò dần dần chứ có thực

sành nghề báo đâu? Và chính ông cũng nhận mình là một người thích nghề báo chứ chưa phải là người viết báo.

Thực là nhà nghề, có lẽ chỉ có ông Hoàng Tích Chu, vì ông Chu đã « cút cung tận tụy » với nghề mình. Khi bỏ Khai-Hóa, tuy tiếng tây nói một câu không nổi, cũng vượt biển sang tận Pháp học cho thực sôi nghề mới nghe. Mình cũng chả biết ông Chu học ra làm sao, học bằng cách gì, và ai là thầy ông, song cứ nghe ông khoe nay nói truyện với nhà viết báo này, mai bàn bạc với nhà viết báo kia cũng đủ rùng mình.

Về nước nhà, không có vốn, ông Chu còn phải nhún mình làm công cho ông Bùi-Xuân-Học ít lâu. Sau kiếm được món tiền vài nghìn, ông liền « đứng phắt dậy » mở riêng một tòa báo đề phấn đấu với đời. Phấn đấu! Phấn đấu mãi! nghĩa là ông công kích lia lịa, công kích văng mạng đề bình nghề nhà.

Đầu tiên ông công kích ông Quỳnh là ông thầy thứ nhất của ông: sĩ nhục thây? kéng hề! nhà nghề phải thế!

Nay ông lại công kích ông Học là người chủ cũ của ông. Nói công kích là nói thanh dấy! chứ chủ? không can chi, nhà nghề phải thế.

Thì đến ngay ông, ông cũng chửi kia kia, ông còn tha ai! Ông Chu chửi ông Chu? Hẳn chứ, nhà

**Cứu giúp anh em bị bão ở
miền Nam Trung - Kỳ là bổn
phận của các bạn Phong-Hóa**

nghe phải thế. Chả thế mà trang đầu ông chủ những người viết báo hay dùng lối văn công kích mà ngay trang sau cùng tờ báo ấy ông nhè ngay chủ cũ là ông Học ông chủ, ông bởi ngay bạn cũ là ông T'chya ra ông chủ. Phải chủ lia lia, chủ vắng mạng, nhà nghề phải thế chỉ nhà nghề được phép thế.

« Biển ! » ông kêu.

Tôi thì tôi nói : vừa đánh trống vừa ăn cướp !!!

Biển ! Rồi còn biển to !!

Nhưng thôi ! anh em ta là « bọn giáo học » dịch sao lại được cái lối văn chủ của nhà nghề ? Tuy trong bọn giáo chúng ta cũng có người sang đến Paáp như ông Chu, nhưng có tài có mắt cũng bằng không, có sao được kiến văn như ông Chu ! Ta viết văn là vì ta thích viết mà viết là vì ta yêu văn mà viết, là vì ta tưởng biết được điều gì cho là hay là đúng thì muốn anh em ai ai cũng biết như mình, gọi là có thể giúp đỡ anh em (chưa được giỏi, được thạo như ông Chu) được đôi chút trên con đường học thức chẳng ? Chứ nào chúng mình có là nhà nghề như ông Chu đâu mà giám dùng đến cái lối văn « đại cà xa », cái lối văn diễn thuyết nơi Nghị Viện, cái lối văn cụt mà họ nhận là một lối văn mới mà họ bày la liệt trên bốn trang báo như nhà bán hàng bày những đồ hàng giả giới (cắm lối) ở tủ kính để đánh lừa khách qua đường. . . .

Phải anh em chúng mình chỉ là bọn tài tử, nếu có tài tử trong nghề viết báo.

Rồi ra nếu mình không thích làm báo nữa, vì mình chưa sành nghề, thì mình lại quay về gõ đầu trẻ, mà luyện tập cho các cậu cậu lấy mảnh bằng Cơ Thủy.

Chà ! thì đã sao ! ?

PHONG-HÓA

HÀI VĂN

SÂM LÒE « LÀNG »

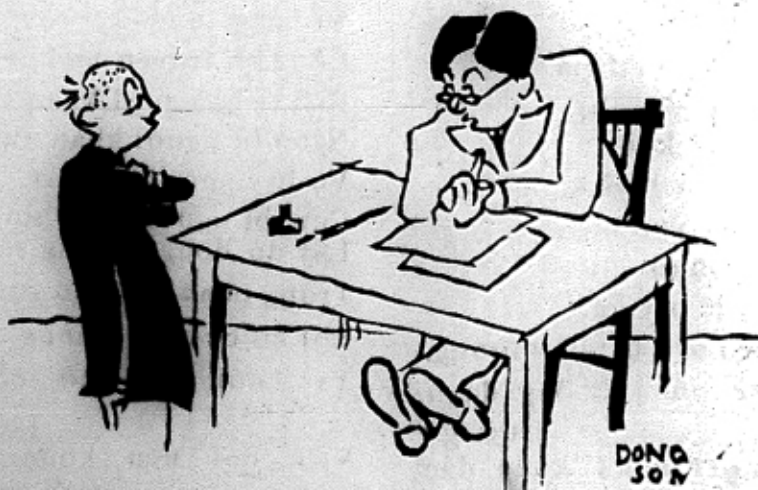
Chú Sâm Bị đề dành được món tiền đi xin liều nhờ người giắt đi chơi Hanoi một chuyến. Từ đó, động mở mồm là chú chề người làng rớt : « Trời ơi ! - chú nói - các anh xuất đời chỉ ở « trong hỗn bực tương » thì còn có kiến thức gì.

Có người mím cười hỏi chú :

-- Ở Hanoi có gì lạ không chú ?

-- Lạ lắm. Còi ô tô nghe inh ỏi hơn tù và làng ta nhiều.

Quần-Đệ-Tử



-- Anh biết thư quả gì to nhất ?

-- Băm thầy . . . quả đất ?

Thực hay hư

Đồn rằng : Giao này có nhiều tiểu thư nhất là ở Hanoi và Hai-phong nhầy xuống hoặc hồ hoặc sông tự tận, không phải là vì nổi tức bực gì kia khác, nhưng vì năm nay trời nóng quá, các cô phải bắt đặc dĩ dùng kể ấy để đỡ tiền mua nước rửa sạch tấm thân đáng giá nghìn vàng.

Đồn rằng : Có một nhà « tiên tri » linh vận niên, đã quả quyết rằng cái nạn T.T.P.T. (1) mùa đông này bớt được 99/100, vì năm nay mùa rét, hàn thử biểu sẽ xuống tới độ rớt độ (zéro degré) có nào ngại lạnh sẽ không liều thân nhầy xuống những nơi rét buốt đến xương

Đồn rằng : Tuyên hòa thương nguyên trụ trì Hòa-giai-tự gần dốc hàng than nay mai sẽ bỏ ra một món tiền khá to để chấn-hưng Phật học. Na mô a di đà phát. Na mô.

Đồn rằng : Hai nhà « Học-giá » trứ danh trong phái tân-học trước kia là cựu học sinh tráng thông ngôn, sau lại là bạn đồng liều trong trang « Khảo cổ » mấy năm nay đã tuyệt giao với nhau về đường tình thân vì lẽ sau này ;

Nguyễn tiên-sinh cùng Phạm tiên sinh, trước kia cùng nhau thề giữ « búi tóc » cho đến lúc « hai năm mươi » để « báo tống quốc túy » sau Phạm tiên sinh vì theo nghĩa « tùy thời » thì phạt đi rồi và có lúc lại mặc Âu phục vượt bè r' khơi « đem đôi kính trắng » sang tận thành Ba-Lê du lịch.

Nghịch Nhĩ ĐÀO ĐÌNH-DÙ

(1) Tiên thư tự tư

MISSING

PAGE # 8

Mừng Phong-hóa

Nghe tin quý báo đã ra đời,
Siết nổi vui mừng, kính chúc ai.
Phong Hóa từ nay thêm rạng vẻ,
Nước non rồi sẽ lại xanh tươi.
Khu trừ cho hết điều phi nghĩa,
Bồi bổ thêm vào cuộc hậu lai.
Bồn phận xem rã như sương nặng
lắm,
Chúc cho quý báo sống lâu dài.
NHUỆ-THỦY HAI DUONG



Kiếp người

MIÊU

Ai vui, ai khóc, ai cười,
Chẳng qua cũng một kiếp người
dáng thương.
Hỏi chi kim mã ngọc đường
Biết nhau mong lúc đoạn trường
có nhau.

HÁT NÓI

Thời đã trôi trần ai cùng lở bước,
Giấc hoàng lương ai trước, hỏi
ai sau!
Tìm buồn gan cấn với cuộc bề
giàu.
Thời con Tạo cơ cầu ai chẳng biết.
Mira nắng đã sần khuôn tuế nguyệt
Lạnh nồng còn chán nổi ba lan.
Lúc đêm khuya, mảnh lòng hiu
hắt ngọn đèn tàn,
Bên tai deo dặt lắng cung đàn.
Tiếng dàu như oán lại như than.
Giật mình, mình nghĩ truyền giang
sao.
Tủ phấn son vợ vẫn cỡi nhân
hoàn.
Lối trần thế bi hoan chân đã chán
Khúc hát yên hà cười có bạn.
Câu văn tâm sự khóc vì ai.
Biết ai đây đặc thể với quai thời?
Thời hãy gương cùng ai khuấy
mối nghĩ.
Trường ca vũ may gặp trang tri kỷ
Sẽ cùng nhau cho phi cuộc tao
phùng. . .
Người nam, bắc, khách tây, đông,
Câu cười tiếng khóc cùng chung
một giờ.
Biết rá xin giữ lấy lời. . .

QUẢN TỬ ĐỨC

TU TRÀO

Ai rằng : ta rại với ta ngày.
Ngày rại như ta để có đây.
Ngày tiếc con Hươu lòng mạn bác,
Ngày trông bóng Ấc sẽ ngàu tây.
Ngày bầu phong nguyệt khuấy
ngày tháng.
Ngày cuộc tang thương sót cỏ cây
Ngày rại, rại ngày là thế đấy,
Ngày mà vẫn tỉnh có ai hay ?

NAM THANH TÙNG-VIÊN



Thơ sách họa

Một nữ tân nhân vật, mấy năm về trước đây có đăng ở một tờ báo quốc văn một bài thơ mỉa chông là một thầy giáo kiết. Bài sướng thì có bài họa thì không. Nay bản báo nhận được cả hai bài của một ông bạn đọc báo gửi đến, vậy xin lục đăng ra đây để các bạn đọc giả nhân lãm. Các bạn đọc báo ngài nào vui lòng họa nữa bản báo xin rất hoan nghênh.

CÔ GIÁO MỈA CHÔNG

(Bài xướng)

Giáo giờ như anh rõ chán phê,
Quanh năm công nợ bết bề bề.
Dăm pho sách nát mòn tay giữ,
Mấy tập thơ gàu dừ ọc nghe.
Ra phết ta đây nho với nhả,
Không trông cánh họ ngựa cùng xe
Thế mà vẫn tưởng ta mô phạm,
Chẳng sợ rồi ra chết đói nhe. . .

VÔ DANH

(Bài họa lại)

Phân gái sao em giám phở phê ?
Cũng thơ cũng thần cũng le he.
Văn minh thói rỏm dưng quen học
Luân lý điều hay giấy phải nghe.
Giữ nếp đoan trang trong với sạch
Mặc phượng đài điểm ngựa cùng xe
Nước non chung nợ ta cùng gánh
Nghĩa vợ chồng, anh phải nhớ
nhe.

ĐẶNG VŨ QUÝ

Gương Thề Thao

— Thề thao là thề thao ! Phong hóa là phong hóa ! hai việc không liên can đến nhau mà đem buộc vào đầu đề thì chí bác dâm xuân ! Ông bạn họ Phạm vỗ tay vào vai cười gằn ! có ý nhạo báng.

— Nay bánh dàu, này chè dàu xuân, bác hãy ngồi chơi, tôi xin hầu truyện !

— Nào có phải vị bánh dàu, vì chè dàu, món quà hối lộ mà có mãnh lực hãm được cái máy lưỡi, công kích của bạn dàu ! Bạn, hình như ngồi yên, nghe tôi nói.

Một ông trạng sư nói rằng : « Thề thao làm cho tráng kiện thân thể, ăn được ngon, ngủ được yên ! Thân thể đã tráng kiện thì tri nghĩ minh mẫn chỉ mưu làm những việc hay thuộc về lẽ phải ! Con người mạnh mẽ, có thề thao tức là năng vận động, làm việc nhiều không biết mỏi thì ngoài sự vận động còn không mơ tưởng đến việc ác ! đã không làm ác tức là biết trọng pháp luật ! Đã trọng pháp luật, thì thực có lòng duy chí phong hóa ! Vậy xin nói quả quyết rằng : « người có thề thao tức là người hoàn toàn về đức dục, về thề dục. . . « Thấy viên mẩy lời của ông thầy cũ, có lý bạn tôi như quan tòa phê cho một chữ « được ». Cái nhiệt độ mùa hè tháng năm ta, làm cho cái ống thủy trên bàn thử biếu nâng lên đến 36, 37 độ, mùa va căng thề thao, mà mình lại mang câu truyện thề thao ra bàn thì thực trái mùa !

Kia dưới trời hạ, 4 giờ chiều mà còn nắng như nung, anh em cầu tương, đội trời đạp đất, đang huỷ-hủy tranh đấu, bà con, ham] xem bóng cũng vui lòng thích cánh, chen vai đứng coi ! Thế thì câu truyện thề thao của

tôi cũng không trái mùa lắm.

Vận động là khoa thể dục cần thiết cho người ta, cần thiết cũng như không khí, cơm tẻ! Nếu chỉ có trí-dục mà thiếu thể-dục thì chưa phải là có một nền giáo dục hoàn toàn! Một nước mà dân cường tráng tức là dân nước ấy trọng thể dục! Ta lấy ngay nước Pháp làm mẫu.

Mùa hè nóng nực, việc vận động quá độ cần dùng sức nhiều phải tạm đình bãi, vì vậy nên về mùa này, người Pháp không có cuộc thể thao như túc cầu, boxe, bóng bầu dục, thi xe đạp. Tạm gọi là « va căng thể thao ». Tuy vậy về mùa hè cũng có mùa tập luyện không cần dùng đến sức mấy. Vậy xin hiến các bạn ham vận động.

Trước khi tập, ngài hãy cân và đo vòng ngực. Ngài tập luôn trong ba tháng, ngài lại cân và đo lại vòng ngực, ngài sẽ thấy hai con số khác nhau xa.

Tập trong nhà
« Méthode suédoise »

Sáng giậy từ 5 giờ, mặc quần đùi, cởi trần. Ra sân đứng cho thẳng hai gót chân chụm lại, tay, « chụm ngón tay » đưa lên giới lại hạ xuống, rồi kiễng chân, ngồi sòm, đứng giậy. Tập 15 phút xong ra thở. Thở thì hít thật mạnh « chỗ thoáng khí, thanh khiết » bằng mũi, rồi thở bằng mồm. Thở 15 cái. Xong rồi nhảy giậy. Lấy một cái giậy thừng dài 1m50. Nhảy 15 phút. Nhảy xong lại thở thông thả 15 cái. Đoạn vào buồng kín lau khô mồ hôi, dội nước ấm tắm « dùng cọ kỹ » giá có máy nước hoa sen thì hay. Lau khô mặc áo, uống chén nước nóng, cốc sữa hay bát cháo hoa rồi đi làm. Chiều đi làm về cũng tập thể nhưng sau khi 3 giờ hãy ăn cơm.

Lúc mới thấy mệt mỏi xong thì khoan khoái lắm. Nhưng các bạn tập thì một điều tôi lấy là đừng uống rượu, đừng thức suốt sáng

đứng tập bỏ quăng và tối cần là « bắt nắng phòng » . . .

Ấy về mùa nực, nếu anh em ta làm lối « thể thao cần kiệm » chẳng ten-nít, chẳng ô tô, đừng tắm bể, tập như trên này đủ khác ngay hình dáng trong ba tháng sau khi tập. Ngài soi gương sẽ thấy khác ngay, vừa cao lên, vừa béo dầy ra.

Ăn ngon, ngủ yên, trong người khoan khoái rất ghét cô đầu, thuốc phiện, rượu chè, giai gái, chỉ thể thao.

Một, chục, trăm, nghìn, vạn, mớ, triệu người cùng có kiên tâm tập luyện như ngài thì rồi ra con cái sau này sẽ là « người dân khỏe » có cái tương lai tốt đẹp. Vận mệnh nước Việt-Nam ta sau này, cùng theo thầy Đại-Pháp, ở trong tay bọn con trẻ là cái khi huyết của các nhà thể thao :

NGUYỄN TUẤN GIAO



ĐỨC - LỢI

28 - 61, RUE DES TASSES

HANOI - Téléphone : 571

Đồ đồng đẹp
kỹ nhất Bắc-kỳ
đủ các kiểu
có mỹ thuật
Giá phải chăng

chủ nhân : PHÙNG-VĂN-MẬU

Các chi điểm

105, RUE D'ESPAGNE - SAIGON
78-80, P. DOUMER HAIPHONG

CHUYỆN PHONG HÓA

Vi tình nên phải . . . - Một

vị nhạc sư người Mỹ đã nổi danh khắp năm châu Giáo-sư là một người béo cân nặng đến quá tạ tây. Mới đây chàng đem lòng quyến luyến một cô đào chớp bóng nổi danh tài sắc là cô Lý-Vĩnh Sơn. Giai tài gái sắc, hai lòng cũng ưa, nhưng có một điều làm cho chàng phải chề chàng, là vì chàng béo quá . . . Thế mấy rày, ăn làm sao nói làm sao? Chỉ còn một kế, là từ khi được tin ý trung nhân chề béo thì giáo-sư nhịn ăn, nhịn ngủ cho cái « bờ sườn cạp » của mình ngày một bé đi. Hữu chi cảnh thành, hiện bây giờ nhạc-sư chỉ còn cân nặng có 70 cân, cho nên cô đào nọ cười vui lòng mà cùng giáo sư này trăm năm kết nghĩa. Tục ngữ ta có câu « có công mài sắt có ngày nên kim », vị giáo-sư này có công nhịn ngủ nhịn ăn, có người sửa túi nung khăn lo gì. Viết đến chuyện này tôi lại nhớ đến một người anh em đồng học cùng tôi vì muốn làm rõ một quan Thượng mà mất ngủ mất ăn, phần lo cho côngloại danh thành, phần đêm đêm tưởng vọng đến cái hồi môn to tướng, ngày ngày ao ước được phú quý vinh hoa đến nỗi người đang béo tốt như ông Đồng-Trác tái sinh sau thành ra mình hạc sắc ve rồi không mấy chốc đã là người thiên cổ. Tiền, tình, chúng mi có thể lực gì mà chúng mi đã làm cho biết bao nhiêu người lâm lụy?

Một cái hôn đáng giá 270 hoa viên - Cô đốc Emyla và thầy Christopher là hai nhà sư phạm tông sư tại một trường Trung-học tỉnh Camberwelt : vừa rồi vì hôn nhau trước mặt học trò, nên đưa ra tòa bị quan tòa phạt cho có 193 và cho thầy 75 hoa viên tiền

TIN NƯỚC NAM VÀ THẾ GIỚI

phạt. Cả hai thầy cô đứng trước mặt thần, công lý đều chối cãi nhưng chứng cứ hiển nhiên, quan tòa không thể nào tha thứ được. Đám nhận lấy cái chức trách diu giết bọn thanh-niên cho khỏi lạc lối làm đường. sao thầy cô nõ yêu nhau quá sỗ-sàng như vậy. Bọn học sinh chịu ơn giáo hóa của thầy cô, sau này có dựa vào phóng đảng râm ô, hoa tường liễu ngõ, thực hành chủ nghĩa "luyện ái tự do" tội ấy ai là người chịu trách nhiệm.

KHÚC-GIANG



HANOI

Nhất vợ nhì giới. - Bị phụ nhân dùng lưới giao cửa cõ, bác Phó Chung hiện nay nằm dưỡng bệnh ở nhà thương. Nghĩ đến lúc đầu gối tay ấp thương tình người «vợ quý» tuổi ngoài đôi mươi, bác Phó xã Văn Hồ trước đã đầu đơn kiện vợ nay lại xin rút đơn ra, tự nhận chính mình đã dùng lưới giao oan nghiệt đề quyền sinh.

Ừ, «xử nhân úy bất như xử nhân ái» bác Phó Chung nghĩ như thế thực cũng đáng nên khi muốn cho êm việc gia đình, nhưng không biết người «đức phụng» kia có hiểu cái lượng hải hà cho phu-quản không hay lại yên trí rằng chồng mình là người quá nhu nhược?



TRUNG-HOÀ

Trẻ con ba mắt. - Ở Quảng-Đông, nhà họ Lý mới sinh được một đứa bé chân tay cũng như thường nhưng sau giang môn lại có một cái đuôi giải ba tấc và ở đũa chân có một con mắt. Cho đứa trẻ này là một vật quái, nhà họ Lý đã toan vứt nó đi. sau có người ở Hồ Nam hỏi rõ sự tình bỏ ra ba mươi lạng bạc mua. Lý bằng lòng bán. Sau người mua đứa bé ấy mang nó đi khắp vùng lân cận cho mọi người xem để lấy tiền độ nhật. Cũng là một cách buôn.



ẤN ĐỘ

Ái muốn sống lâu. - Theo như một tờ báo lâu mới đăng đây một ông bác sỹ Ấn-độ giám công bố rằng muốn sống lâu, không nên nói lắm, viện lẽ rằng phần nhiều các nhà trứ danh về khoa

ngôn luận thường hay chết non. Nếu quả lời bác sỹ nói là đúng thì những phường «mười tám cũng ừ, mười tư cũng gật» sẽ không phải cầu vua Đế-Thích cũng được tràng cửu, còn những ai mà hay lộng ngữ cao ngôn thì... Mấy ông nghị xử ta, được tin này chắc lấy làm sượng vô cùng cho lý thuyết của bác sỹ da đen là quá phải.



PHÁP

Nữ Quyền. - Vừa rồi tại Nguyên - lão Nghị - viện Pháp đã đem bàn việc cho đàn bà Pháp được quyền bảo cử. Ba ông nghị thuộc đảng xã-hội cho việc ấy là nên, còn ông Jenouvrier thì muốn quyền bảo cử và ứng cử nên để riêng cho đàn bà góa. Riêng ông Tissler thì cho việc cải cách ấy là nguy hiểm, viện lẽ rằng việc giáo dục của con gái và con trai mỗi đảng một khác. nếu cho đàn bà con gái được ngang hàng với bọn tu sỹ thì sau này sinh ra nhiều nỗi khó khăn đáng tiếc. Cụ nghị này có nhẽ thuộc về phái bảo thủ chăng? Hiện việc này còn đang thảo luận không biết chuyển này chị em quý quốc có được sở nguyện lòng tâm không?

GIÁ BÁO :

1 năm . . .	4\$ 50
6 tháng . . .	2. 40
3 tháng . . .	1. 30
mỗi số . . .	0. 10



Ngân-phiếu và thư-tín xin gửi cho
M. Phạm-Hữu-NINH
Quản-lý « Phong-Hóa Tuần-Báo »
Số 1 đường Carnot - HANO

LISEZ ET FAITES LIRE

CHỢP ■ ■ ■ ■ ■

■ ■ ■ ■ ■ BONG

Hebdomadaire du
cinéma en langue
Annamite

Kỳ sau Phong-Hóa
sẽ thêm trang

ĐỨC

Chỗ thừa sao không bù vào chỗ thiếu. - Theo điện tin gần đây, số thợ thất nghiệp ở Đức bây giờ có đến mấy triệu. Lại thay! ở một nước công nghệ và khoa học phát đạt đến cực điểm mà sao số thợ thuyền thất nghiệp càng ngày càng tăng. Trái lại, ở nước Nam mình là một xứ bán khai, tìm được thợ làm thực là khó. Quả có thể thật ở Nam-thành có một nhà chuyên làm đồ gỗ đáng quảng cáo ở một tờ báo kia cần một bác cai và nhiều thợ mộc mà đã non một tháng nay **đáp** lao động không ai thèm đến xin việc cả. Giá các bác thợ thuyền vô duyên ở bên Đức được đọc tờ báo quý hóa nọ thì ông chủ siêng kia đã rút quảng cáo ra từ bao giờ, mà ông chủ nhiệm nọ cũng được tự phụ rằng tờ báo mình không phải là một tờ lá cải.

PRÉPARATION

au baccalauréat : Leçons particulières données à domicile par professeurs licenciés de l'école **THANG-LONG**. s'adresser au bureau de la Direction.

HIEU PHUC - LONG

tức là HIỆU PHÚC-THÀNH cũ

ANH

Cải lương hôn thú ở nước Anh rất lợi. - Ở nước Anh mới tuyên bố một đạo luật cải lương hôn thú đại khái như :

Các nam nữ thanh niên đến tuổi cấp kê mà muốn thành gia thất, phải theo thể lệ sau này :

1^o Cả hai bên đều phải có mỗi người một tờ chứng chỉ riêng về sức khỏe, tính tình và tư cách.

2^o Khi đã đọc giấy chứng chỉ ấy rồi mà cả hai bên ý hợp tâm đầu bằng lòng kết nghĩa trăm năm đều phải đến trình diện tại một sở coi riêng về việc giá thú. Sở này sẽ chỉ bảo rất kỹ càng cho cả hai bên trai gái những điều rất cần cho cô dâu chú rể phải theo cho trọn nghĩa phu thê.

3^o Nếu hai bên đều quả quyết ưng thuận lấy nhau, thì từ đấy giờ đi ai dành dùm được bao nhiêu sẽ trích ra 5% để gửi vào quỹ sở «thông tin gia thú». Cô dâu chú rể tập sự từ đấy đều phải cùng ăn ở một nhà nhưng biệt phòng không được chung đụng. Hạn tập sự ấy là sáu tháng

4^o Hết hạn ấy đôi bên có thể xin gia một hạn thứ nhì là ba tháng nữa lúc này sở «thông tin gia thú» mới sẽ xét tâm lý cả hai bên rồi mới tuyên bố cho thành gia thất.

5^o Từ đấy thì 2 bên có thể lấy nhau trong một thời kỳ vô hạn, nhưng hạn ấy có thể mãn vì những cơ sau này :

Một là hai bên có làm giấy cam đoan thực thụ lấy nhau từ ngày mới chữa con so cho đến mười tám năm sau là lúc dễ được đưa nào bé nhất.

Hai là đôi bên có thể cứ tự do mà bỏ nhau không có gì thiệt đến danh dự cả.

Phong-Hóa nước nhà
đâu có thể

Phong hóa hệ hồ thượng-nhân, nghĩa là Phong-Hóa phải can hệ, ở người trên đã, Thế mà mới đây thấy báo Nông Công Thương đăng tin tấn kích tình do mấy nhà giáo điển. Có người biết chuyện ấy bảo rằng : Chỉ vì ông chồng là tiếm mà bà vợ thì theo lối tân thời muốn trang sức như các bà thượng-lưu này đòi sắm loa tai dầm Saphir Nhà Đỏ, mai đòi sắm vòng kiêu mới hiệu CHÂN-HUNG. Chồng chẳng chiều được như ý. Nhân ông bạn có mấy tờ quốc trái đem đến số nhà 62 phố Hàng Bạc bán được số tiền lời, sắm vòng, sắm loa (ặng vợ bạn. Chỉ vì thế mà xảy ra tấn kích tình.

Các ngài muốn dùng đồ gỗ kiêu lân thời để bày trong nhà nên lại số 43 Phố Hàng Đậu Hanoi - Giấy nói : số 215 là một nhà chuyên đóng đồ gỗ đã lâu năm

Làm thân con gái đời thượng cổ

(Tiếp theo)

Vả lại, quyền chồng không thể so với quyền cha được. Ở dưới quyền cha thì người con gái phải hoàn toàn phục tùng, chứ đối với chồng, thì tuy vẫn phục tùng nhưng người chồng phải lấy lời dịu dàng lễ phép mà khayen răn, phải đối với vợ như đối với người bạn (phu phụ tương kính như tân) như đối với một người ngang hàng (Thê gia, tề dã). Ngay cái lễ xin cưới đã có ngụ nghĩa ngang hàng và coi nhau như bạn rồi. Chàng rể phải thân hành đến đón cô dâu. Đem đôi ngõng giới đặt trước mặt bố vợ rồi lạy hai lạy tỏ ý coi cha mẹ vợ như cha mẹ mình và xin cùng vợ sánh đôi như đôi chim hồng vậy. Khi đưa dâu về nhà mình, cha mẹ vợ không có tiền cưới, chỉ cho người giã mầu hoặc một người lão nữ đi theo mà thôi, tỏ ý cha mẹ vợ không phải ngang hàng với chàng rể. Lúc đó chú rể đã thực thụ là chú rể rồi, đối với vợ không còn bẽn lẽn như trước, thế mà còn phải giữ lễ « Nam Nữ thụ-thụ bất thân. » Khi mời vợ lên xe thì đưa ra một vuông lụa hoặc một cái giầy cho vợ bám vào để bước lên xe, chứ chưa được đưa tay ra mà bắt tay vợ tỏ ý kính vợ như một người khách vậy. Nhưng tức thì bà giã mầu hoặc người lão nữ đi theo có dấu (vì cô chưa được phép trực tiếp với chồng) gạt đi mà cảm ơn chú rể. « Chẳng dám phiền ngại, khó nhọc » Đôi bên thì nhau rõ hết cách lịch sự lễ phép. Khi về tới nhà mình, chàng rể đón tiếp cô dâu theo lễ đón tiếp một người quý khách. Về trước chờ sẵn cỗ, khi cô dâu vào,

nghe mình chào một cách rất kính cần. Khi uống rượu hợp cần thì mỗi một hớp rượu một miếng gắp, hai người lại mời nhau rất là lễ phép. Khi nhập phòng thì mỗi người có phòng riêng để thay quần áo, mà không những có đèn đuốc sáng trưng, lại các thị tỳ xúm xít quanh mình có dấu, khiến chú rể chưa được phép trò chuyện thân mật với vợ. Cứ như thế ba đêm liền, ấy là kẻ thương lễ chứ ở các nơi quý tộc thì đèn đuốc có khi kéo dài tới ba tháng. Cái lễ đốt đuốc đó là ta muốn vì ban đêm như ban ngày, (thanh thiên bạch nhật) nghĩa là người chồng chưa được phép đụng tới người vợ mới cưới (Cứ coi nghĩa chữ hôn vừa là mặt trời lặn, vừa là Nam Nữ hòa duyên đủ rõ). Cái lễ lại mặt sau ba ngày cưới hiện ngày nay hãy còn là theo ở lệ đốt đuốc ba đêm ấy mà ra, có lẽ cái tục riêng phòng ba đêm hoặc ba tháng đó cũng vì như cái tục ăn chay trước khi tế thần ở Á-Đông ta, như thế chẳng phải tỏ lòng tôn kính một cách quá đáng ư? Vậy thì người vợ tuy vẫn phải phục tùng người chồng, mà người chồng vẫn phải kính trọng người vợ.

Vợ chồng đối với nhau như khách cũng có thể cho là có lý được, vì thân nhau quá rồi hóa ra nhờn nhau đến như đã là vợ chồng còn ty hiềm nhau, còn đe dọa nam nữ thụ-thụ bất thân mà đối đãi với nhau, thì thực là điều rất lạ trong luân lý cổ của Á-Đông ta. Thực thế, trong Lễ-ký giầy : vợ chồng không được đưa tay cho

nhau một vạ gì. Không những không được đưa tay mà khi người vợ đặt ở trước mặt chồng vật gì người chồng không được cầm vào chỗ người vợ vừa mó tay. Khi vợ mang chén nước hoặc chén rượu mời chồng, phải trút rượu hay nước sang một cái chén khác để ở trước mặt chồng. Quần áo không được treo chung vào một mắc, để chung một đường; rửa mặt, chải đầu không được dùng cùng một khăn, một lược. Đến như sự tắm gội lại càng kiêng kỹ lắm, mỗi người phải có riêng một buồng. Cái nghĩa « nam nữ thụ-thụ bất thân » ấy các cụ theo cho tới năm ông chồng 70 và bà vợ 50 tuổi mới thôi : Vì cái tuổi 70 và 50, các cụ cho là hết duyên tức là cái tuổi trong sạch, thì không phải kiêng kỵ ty hiềm nữa.

Tổng luận :

Người con gái đời cổ ở Á-Đông tuy các cụ ta không coi ngang hàng với con trai, nhưng các cụ vẫn coi là một vật trong sạch đáng quý. Ta chỉ biết người vợ phải phục tùng dưới quyền chồng mà ta không biết tới cái cách cư xử rất nhã nhặn rất kính cần của người chồng đối với vợ. Người con gái đời cổ ở Á-Đông vì với người con trai « tự do » ở nước ta đời nay, nữ quyền vị tất đã kém. Cứ xem truyện một bà công chúa về đời chiến quốc, vì chồng có lỗi, bắt chờ ba năm mới được nhập phòng thì đủ rõ. Vẫn biết tự do nữ quyền của các cụ bao giờ cũng ở trong khuôn phép trong lễ độ, trong trật tự song thiết tưởng cái nữ quyền ở ngoài trật tự cả có gì là quý. Không phải vì tôi bệnh đờn ông mà nói thế đâu, các bà cứ coi những sự phóng đãng vợ ra ngoài lễ độ đương làm huyền nào đờn luận đờn làm bận rộn đến pháp luật kia thì đủ hiểu. Trong các truyện tình đó ta không trách các vai chủ động mà ta chỉ phán nản

MÙA HOA GẠO

(TIẾP THEO)

Ngày hai buổi đến nhà trường tôi về bất đắc dĩ cũng phải đem các sách toán học, địa dư, cách trí ra học, có hôm đến 11, 12 giờ chưa đi ngủ. Gia nghiêm thấy thế lại thương hai bảo: « Cứ thông thả mà học, đừng vội vàng quá sinh ra mệt người. Học cốt để thi đỗ, thường tình ai cũng vậy, nhưng nếu khoa này chẳng đỗ thì chờ đến khoa sau cũng được. Thầy giáo là thầy giáo quen và ngày thường vẫn khen là ngoan ngoãn, nếu không đỗ, về thầy cũng cho học thêm năm nữa, đừng sợ». Thấy gia nghiêm nói thế, ngoài miệng tuy vâng vâng, gia gia, chứ trong lòng vẫn nơm nớp, vì gia nghiêm vốn là nghiêm nghị xưa nay, đi thi không đỗ, về khó lòng tránh được khỏi đòn. Tôi xin thú thật rằng chỉ vì sợ gia nghiêm mà còn có gần một tháng nữa tôi phải hết sức chăm chỉ. Ngày thường, tôi cũng làm biếng vừa thôi, nên học ôn lại cũng nhờ được ít nhiều. Kỳ thi đến, nơi phải cùng anh em sang Nam thi. Thấy các anh em ai cũng giỏi hơn mình mà còn lo lắng thì mình nào có chắc gì. Bấy giờ mình lại giận mình quá độ. Tài trí đã chẳng có thế mà ngày thường lại không chăm, nay cùng người đi thi, lúc về người đỗ mình không, há chẳng hổ thẹn lắm ru! Nghĩ thế lại hỏi, sao mấy hôm nọ không giả vờ ốm ở nhà có được không. Tuy chẳng đỗ song ai hỏi đến còn có câu trả lời rằng: « Tiếc quá ~~.....~~ rằng cái lễ nghi «phu phụ tương kính như tân» không còn ai theo. Biết kính nhau thì khi nào nỡ làm mất danh dự của nhau. Phải chẳng thua các bà?

(HẾT)

TRẦN-KHÁNH GIU

nếu tôi không bị mệt thì cũng được đỗ như anh em nào có kém gì. Thật suốt một đêm nằm ở nhà trọ phố hàng Rượu tỉnh Nam, tôi không hề nhắm mắt, chỉ hết lo lại buồn lại giận. Sáng hôm sau là kỳ thi dậy sớm sửa sách vở rồi cùng anh em đi thi. Xin thú thật rằng trước khi đi và cả trong lúc đương đi, tôi không hề nói truyện gì với anh em cả, miệng chỉ làm thầm khẩn vái thần thánh, tở tiên cho phen này được đỗ. Lúc vào trường thì thấy những bài thi cũng không khó lắm có thể làm được nên lo buồn cũng giảm yên trí ngồi làm. Lúc về nhà trọ bàn tán với anh em thấy mình cũng không đến nỗi sai, trong bụng bấy giờ mới hi vọng, nhưng cũng chẳng dám hi vọng nhiều. Các bài thi viết xong lại cùng anh em về Thái. Về nhà ai hỏi đến bài vở cũng giả nhời rằng khá nhưng chỉ sợ năm nay nhiều người thi chăm nghiêm thôi.

Còn nhiều thứ mình vẫn lơ mơ nên lại phải đem ra xem lại. Khổ thay cứ học đến cuối thì đã quên đầu, học lại đầu thì đã quên cuối. Lắm lúc nghĩ muốn xé tan sách ra không thi cử gì nữa, ai cho làm chân ký rượu độ 15 đồng một tháng cũng đủ thích rồi. Kể từ hôm ở Nam về đã được ba hôm, gặp lúc buổi trưa 11 giờ đương nằm xem quyển địa dư «Atlas» (tôi có bệnh mãi đến bây giờ cũng vậy, hề học nhiều là phải nằm), bỗng thấy một người bạn học đến bảo rằng thầy giáo sai lại nói cho biết có giấy gọi lên Hà-nội thi vấn đáp. Nghe thấy thế mừng quá. Vội thưa cùng gia nghiêm xin tiền tàu. Lúc thu xếp sách vở quần áo, lúc ngồi chờ một người bạn học cùng đi, bấy giờ

mới lại nghĩ đến «bỏ chữ» của mình thì ôi thôi! nghe chừng đâu nó hãy còn rỗng tuếch. Nỗi lo đầu lại đến; mà lo thật, lo suốt từ Thái Bình đến Tân-đệ, từ Tân-đệ đến Nam-Định, từ Nam-Định đến Hanoi. Nào những lo còn nhiều chỗ chưa thuộc, nào những lo vào vấn đáp phải giả nhời với các quý quan, thế mà từ xưa mình có nói truyện với các quý quan bao giờ đâu, nhớ khi nghe không hiểu thì dấu ngài có hỏi trúng vào chỗ mình thuộc đi nữa cũng chả biết đâu mà giả nhời. Nghĩ đến đây lại sợ toát mồ hôi ra một lần nữa. Về đến Hanoi chia tay bạn liền đi thẳng về nhà (gia nghiêm có nhà ở Hanoi hiện các anh các chị tôi đương ở). Đến nơi anh em chị em gặp nhau mừng rỡ khôn cùng. Vì mừng anh mừng chị mà nỗi lo dọc đường phút biến đi đâu mất cả. Cơm nước xong, ngồi nói truyện một chốc rồi đi ngủ ngay để mai dậy sớm. Kề ra thực là thi đỗ có may, nên lúc tôi lên trường Bảo-Hộ thi vấn đáp gặp phải nhiều câu tôi không biết rõ, chỉ giả nhời liều thế mà lại đúng, có là lạ hay không? Trong hai hôm dòng đã đi lại, chạy buồng này buồng khác, tôi lại đâm lo như lúc chưa đi thi. Ngày thứ ba thứ tư nghỉ ở nhà chẳng đi đâu, chỉ ngồi nói truyện nhảm và ăn quà ăn bánh. Ở các tỉnh ít hàng quà. Nay về Hà-nội được sẵn quà lại được các anh các chị chiều mua cho nhiều thức, lấy làm vui vẻ quá. Đến ngày thứ năm tôi đi xem bảng. Mấy tờ giấy đã dán đặc ở cổng trường, cả thầy đến mấy trăm người trúng tuyển. Nào vòng trong, vòng ngoài, biết bao nhiêu người, nhớn có, trẻ có, đương tranh nhau xem bảng. Tôi cũng cố lên vào xem, nhìn đi nhìn lại chẳng thấy tên đâu cả. Đầu tôi đã choáng váng, sau định thần đọc lại một lần nữa nếu thật không có tên thì đi về cho rảnh;

TRẦN ĐÁNH PHƯƠNG NAM

Quân-sự tiểu thuyết (tiếp theo)

Nguyên-Cáo nghe lời khiển-trách thì cúi gằm mặt, không dám nói nữa lời. Chủ-Tọa đưa mắt nhìn Ước-Hàn. Ước-Hàn vẫn lý lý không chuyển. Chủ-Tọa cất tiếng hỏi :

Ước-Hàn ! người ta kiện anh ngàn ấy lẽ, anh có cãi gì không?

Ước-Hàn dùng tiếng Anh mà trả lời :

Tôi không cãi chi cả.

Người trong nhà thờ, quá nửa là người Anh, nhưng tiếng Anh ít khi nói đến, nay bỗng đứng thấy thì đều lắng lắng để nghe. Chủ-tọa nổi giận, vỗ tay xuống bàn, quát mắng Ước-Hàn :

Anh nói thứ tiếng gì ? Cái tiếng buồn cười như thế, anh dám đem dùng ở chốn này hay sao ? Cho hay con người ôn-nhã, phần nhiều là tay học-vấn mà ra, còn

hạng người không ôn-nhã thì lấy đầu học-vấn bằng ai.

— Tôi không biết thế nào là ôn-nhã, chỉ biết cái tiếng tôi nói tức là cái tiếng cha mẹ tôi vẫn nói xưa nay... Nay không cho nói nữa, thì thôi cũng được, chứ sao !

Chủ-tọa giậm chân xuống đất, kêu lên rằng :

Vấn không sao giữ được pháp luật...

Ước-Hàn nói tiếp :

Về việc uống rượu, hôm đó tôi đi làm về, trong miệng đương khát, cầm chai giốc uống, bất-đờ uống hết lúc nào không biết, nào phải định ý uống tham. Còn việc bắt tôi ăn chay bánh tằm, thì tôi có cãi thực. Sức to lớn thế này, ăn thế sống làm sao được. Cái thằng ngu-xuẩn An-bá-la-Tur, tôi

có đem gim xuống nước, nhưng đầu hẳn vẫn còn đây kia, đã chết được đâu ! Còn đứa con gái, tôi có công nó lội qua bến nước : Nó ăn mặc lịch sự, sợ lội xuống nước thì ướt hồng áo quần, chứ như tôi chỉ mặc một đôi dép nát, có ướt chân cũng chẳng hại gì. Trông thấy người ta rụt-rè quanh co bên bến nước, nếu không giúp đỡ người ta, còn sao đáng mặt đàn ông ?

Chủ-tọa ngắt lời mà rằng :

Thời đủ rồi ! Người nói thế là đủ. Bây giờ ta sẽ định tội cho người.

Nói đoạn chủ-tọa đứng dậy. Các người ngồi hai rẫy bên ngoài đều len-lét nhia nhau, tỏ ý biết rằng đức cụ đương nổi cơn tức giận, không biết sẽ khép tội anh

may lần này lại đọc thấy lên ngay. Biết là đỡ rồi, tôi mừng khôn xiết kể, vội vàng rẽ đám đông người đi ra. Thấy mấy cái xe đương lảng vảng ở đấy tôi gọi ngay cái xe cao-su lại (bấy giờ còn có xe gỗ nữa) mặc cả về nhà. Ngồi trên xe cao su lấy làm thích chí và hãnh diện lắm. Bụng bảo dạ bây giờ về nói cho các anh các chị biết mình đỗ, chắc các anh các chị mừng lắm đấy ! Nghĩ thế rất lấy làm thú vị. Vả tuy tôi đỗ không được cao lắm nhưng kể những anh em Thái Bình thì tôi lại đỗ đầu, thế là mình cũng được cái danh dự đầu xứ, nào có ngờ đâu ! Về nhà vừa đến cửa chưa giả xong tiền xe các anh các chị tôi đã từ trong nhà hỏi với ra có đỗ không?

Tôi vội vàng nói có, nét mừng thấy hiện ra ở cả trên mặt các người thân yêu của tôi. Tôi rá nhời xong vào nhà. Một anh tôi vội vàng mặc áo đi đánh giấy thép báo tin cho gia nghiêm biết.

Bấy lâu lo, buồn, giận, nay mới đến lúc mừng thì đỗ.

Đấy là bước đầu vui buồn mừng giận của tôi về mùa hoa gạo.

Tôi ở chơi Hanoi ít lâu rồi về Thái. Gia nghiêm và gia từ thấy tôi đi thi đỗ về đều vui vẻ. Tôi thấy quang cảnh ấy cũng lấy làm sướng.

Thấm thoát ngày qua tháng lại kỳ nghỉ hè đã hết, tôi thu xếp lên Hanoi vào học trường Bảo-Hộ. Vì tôi đỗ cũng khá cao nên được vào học. Còn nhiều người đỗ dưới danh phải ở nhà bầy đi tìm

việc làm vì số học trò đỗ bằng sơ học năm ấy những sáu bảy trăm mà số người vào học trường chỉ lấy có hơn một trăm.

Từ lúc tôi vào học trường Bảo-Hộ kể đến mùa hoa gạo là tôi lại lo buồn mừng giận vì rằng đến mùa ấy thì lại phải thi lên lớp. Tôi bấy giờ cũng chưa có hi vọng đỗ bằng thành chung chỉ cầu sao cho học hành khỏi phải đuối là phúc rồi. Thấy bài nhiều thì lo, học bài không thuộc thì buồn, thuộc hiểu rồi mà lúc thầy giáo ra bài làm không làm được thì giận, lúc thi xong thấy cũng khá, chẳng những không phải đuối, lại được số hơi cao thì mừng.

(Còn nữa)

Kỳ Hoa

kia thế nào. Chủ-tọa nói to lên rằng :

Ước-Hàn ! Người vào học đạo mới hai tháng nay, đã phạm biết bao tội ác ! Người không nên mặc cái áo nhà tu chày sạch kia nữa. Bụng người không sạch, cần dùng áo sạch làm chi ! Nay ta sai lột áo nhà tu của người, đuổi người ra khỏi nhà thờ, xóa bỏ tên người trong sổ, không cho người lảng vảng đến gần Ba-Lũ để thêm rở bần đất này.

Chủ-tọa nghe nói, đều tỏ ý kinh sợ bang-hoàng, tựa như một việc chuyền dất động giới đưa đến. Duy Ước-Hàn, không những không hề lo-sợ, mà lại tỏ ý vui mừng.

Chủ-tọa thấy Ước-Hàn như-như tự-đắc, lại càng nổi giận quát to lên rằng :

Cái đó là hình phạt phần hồn, còn về phần xác, ta cũng không thể tha thứ cho người. Tả-hữu đâu ! Lối người này ra ngoài cửa sai tiều-phu đánh cho một trận, rồi đuổi ngay đi.

Ước-Hàn nghe nói, cười nhạt mà rằng :

Lũ chuột nhắt, dứa nào đến gần ta, ta bóp vỡ đầu ngay như quả trứng.

Nói đoạn, dương hai cánh tay nổi bắp thịt to như bắp chuối, không hề ai dám đến gần. Các nhà tu ngồi hai bên, thấy đều ngơ-ngộp trông nhau, cúi rạp mình xuống, khá: nào một trận gió to đưa đến, làm cho cây cỏ đổ lướt vào nhau. Chủ-tọa tức giận vô cùng, loan đi ngay xuống. Viên thư-ký cùng Cơ-la-Mẫu, cố sức ngăn lại và nói :

Xin chủ-tọa chớ vội nóng tính. Người đó hẳn ngày nay có ma-

quỉ gì ám-ảnh vào thân. (Nói đoạn quay ra bảo Phát-phật-Lý và An-bá-la-Tư: Hai bác, một bác chạy ra gọi Lưu-Kha và một bác chạy ra gọi tiều-phu Ngôã-Thắc mang khi giới vào đây. Các bác giục họ vào ngay, nói là tính mạng mọi người trong nhà thờ đều nguy hiểm đến nơi lập tức.

Ước-Hàn nghe nói, khi nào chịu yên. Chàng chạy đến, giới quyền đánh ngay An-bá-la-Tư, cả người lảo nhễ ngã lăn xuống đất, rồi xông xộc đi ra lối cửa. Người canh cửa dương ngồi gà gà ngủ gật, sịch thấy áo chạm vào người, mở choàng mắt dậy thì Ước-Hàn đã lướt đôi giày cỏ, rào chân ra đường cái mà đi.



CHƯƠNG THỨ HAI

Trong ngôi nhà thờ, ở giữa khu rừng ấy, cỏ lại chưa sậy ra việc ngộ nghịch như thế, mà cũng chưa từng có ai dám bỏ nhà thờ ra đi một cách như thế bao giờ. Chủ-tọa Ba-Nhĩ-Cách là một người rất tự-cường quả quyết không khi nào muốn dè vì đó mà loạn mất trật tự, đến nỗi hiệu-lệnh không thi-hành được. Lập tức ông ta tạ lỗi với mọi người :

Hôm nay Ước-Hàn ra đi, chẳng qua cũng là chúa trời đuổi hẳn ra khỏi ngoài vườn cực-lạc đó thôi. Vậy nay ta muốn sửa đổi lại pháp luật công minh, nếu không, sau đây còn sậy nhiều truyện lồi thối, ai ngăn cản nổi ?

Các nhà tu đều lắng lặng ngồi nghe chủ-tọa răn dạy một hồi.

Sau đó, các nhà Tu tan-mác đi ra chủ-tọa lại vào tu phòng đọc kinh cho yên giấc nỗi lòng. Được một lát, chợt nghe có tiếng gõ cửa. Chủ-tọa có ý không bằng lòng vì làm rối loạn trong lúc tu-hành, song cũng bất đắc dĩ đứng dậy mở cửa cho vào. Khi người ấy vào, chủ-tọa bỗng biến ra sắc mặt vui vẻ, chẳng khác một người cha già được trông thấy một đứa con yêu. Người mới vào là một chàng trẻ tuổi, màu tóc hơi vàng, dáng người trắng trẻo, tầm thước hơi cao, mặt mày vạm-vỡ, đôi con mắt sắc sảo ôn-hòa, có vẻ đáng mến. Cứ nom hình sắc người đó tưởng chừng từ lúc lọt lòng đến giờ, chưa hề thấy một sự vui mừng li hợp ở chốn nhân gian. Nhưng trông tướng mạo đường đường, đi vững trãi, nếu phải con mắt tinh đời, thì hẳn ngay là một bậc anh hùng đởm lược, không phải người thường. Anh ta mặc bộ áo thường không phải lối áo nhà tu; bên vai đeo cái túi da, ra dáng một người khách bộ hành, tay phải cầm cái gậy, đầu gậy bịt đồng, tay trái cầm mũ không rìa, trên mũ gắn một miếng thiếc, trong đó bức tượng của thánh mẫu Mã-lợi-á.

Chủ-tọa trông thấy liền nói :

— Em đã sửa soạn xong rồi sao ? Ngày nay thực là ngày bất hạnh cho cảnh nhà thờ, không đầy 12 tiếng đồng hồ mà trong chốn vườn tu, cỏ mọc cũng đi, hoa thơm lại bỏ. . .

(Còn nữa)

ENSEIGNEMENT, PRIMAIRE, PRIMAIRE SUPÉRIEUR ET SECONDAIRE

LYCÉE LIBRE HÔNG - BÀNG

là Trường Tư to nhất : (Ở Đông-Pháp chỉ trường này được phép mở đến ban Tú-Tài) nhà to sân rộng, mở đủ các lớp : lớp giảng riêng về Triết-học, lớp giảng lối gửi thư.

*Nhận cả lưu học sinh: Tiền học không tính dẫu
Giáo sư Tây, Nam có danh tiếng
Quản-Đốc : M. Leuret, Cử nhân khoa Văn-
Chương Triết học, đã ra công đào luyện cho
bọn Thiếu niên bên Pháp trong 30 năm giờ.*

Lớp Nghỉ-Hè (27 Juin 1932) mở tạm giảng ở Trường CHẤN - NAM số nhà 2, Phố Nguyễn - Trãi Hanoi, cho đến khi chữa sửa xong nhà Trường mới.

Ai hỏi thẻ lệ dính tem giá lời.

Thê nào là

« Phòng-tích »

Bệnh phòng tích dân ông, dân bà, sức lực kém thường hay bị, từ 25 đến 50 mươi tuổi hay bị lắm. 1. Vì cơm no rượu say vội ham tình dục. 2. Ăn xong đi ngủ hay đi tắm ngay nên thu bệnh, gọi là phòng tích. Khi lâm bệnh thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực, cơm không muốn ăn, ăn thì ợ, thường đau bụng đập lưng, chân tay mỏi mệt. Bị lâu nữa, sắc mặt vàng, da bụng gầy. Mỗi uống 1, 2 liều, lâu 4, 5 liều Phòng Tích thần được "Con Chim" không công phạt, đúng bệnh ắt thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay. Mỗi liều chia hai bận uống, giá 0p40.

VŨ-ĐÌNH-TÂN

178 bis, Route Lach Tray, Haiphong

ÁN-TỬ KIM-TIÊN NĂM 1926



CÁC NƠI ĐẠI LÝ

Hanoi : M. Hiền, 22 bis, phố Huế ; Trần Văn Huân 99, phố Mới, Quảng Tiến Ký, 44 phố hàng Lọng Nguyễn-Ngọc-Linh, 25 phố hàng Bông - Hà-dông
Hiệu Nam-Thọ, chợ Bưởi ; Bảo-Châu, Photo, phố Bruxelles ; Hằng-Phong ở Chợ Tia - Nam-dịnh ;
Hiệu Ioh-Sinh-Đường 19, Phố Khảo Hưng-Long 19 Nang Tinh - Hải-dương ; Hiệu Chi-Lan 41 Đông thị - Bắc-ninh ; Vinh-Sinh 162 Tiên an - Sơn-tây ;
Vạn-Thành 47. Hộ Tỉnh - Haiphong ; hiệu Nam-Tân, bán sách vở, 48, phố Bonnal - Vinh ; Sinh-Hay phố gare - Huế. Vinh-Tường 49 Gia long Saigon Hưng-Vượng 107 d'Espagne.

Các tỉnh trong ba kỳ có đại lý bán cả

NHÀ ĐÈ

NGUYỄN - THI - DOAN

53, PHỐ HÀNG TRỐNG HANOI
MỞ ĐÀ LÂU NĂM



BA - ĐỜ :

Cơ bằng tốt nghiệp trường thuốc Đông Dương
Đã làm việc hơn mười năm ở các nhà thương nhưn Bắc kỳ

CÔNG VIỆC CẦN THẬN VÀ NHANH CHÓNG

Xin chú ý !! Xin chú ý !!

♂

Ban hiệu có bán Ciment, hắc ín, dầu đèn, Sơn tây, với thuốc các mùi, Cristaux để rửa sơn và rửa đồ mạ (acide azotique) acide sulfurique) để cho vào hồm điện, acide hàn thuốc bột và nước Javel tẩy các đồ vải trắng, cire à parquer, Encaustique, Essence terébenthine để đánh các đồ gỗ, Cire gòn chai các mùi, thuốc trừ muỗi và mỡ cho vào xe đạp, sẽ tẩy vẩn vẩn. Các thứ hàng trên này có bán buôn và bán lẻ giá bán phải chăng, xin mời các quý khách chiếu cố sẽ rõ.

Các quý khách ở xa muốn cần dùng những thứ hàng kể trên xin gửi thư cho bản hiệu. Sau khi nhận được thư xin gửi theo linh hóa giao ngân.

DỤNG-QUANG
Số 54, Phố hàng bút Sừ - HANOI

PHAN-BA-CAN

32, Rue du Chanvre Hanoi
TÉLÉPHONE : 812

FABRIQUE DE COURONNES
MORTUAIRES EN PERLES
MONTAGE ARTISTIQUE ET
HAUTE NOUVEAUTÉ

Maison la plus impor-
tante la plus ancienne
et la plus réputée.

HIỆU GIA - HỘI

Số nhà 13, phố hàng Bưởi Hanoi

GIẤY NÓI SỐ 715

BÁN SẮT VÀ
(CIMENT) SI-MĂNG

Mua nhiều
có giá hời

NÊN HƯT THUỐC THƠM ANG LÊ



hiệu
ROSETTE

0,13

COMPAGNIE COLONNE DES TABACS

Cliché ATDAR 7 1936.

MỘT-CƠ-QUAN:

Chuyên khảo cứu về những cách phòng nạn cháy.
Thực hành cách phòng nạn ấy theo phương pháp riêng

RẤT HIỆU NGHIỆM

CHÚ NHẬT NÀO CŨNG CÓ THỬ MÁY CỬU HÒA Ở BÀN-HIỆU ĐÈ TỎ RÕ
SỰ HIỆU NGHIỆM CỦA MÁY:

KNOCK - OUT

PIERRE JACOMET

Đại-lý độc quyền máy cứu Hỏa «Knock Out»
chuyên môn về cách ngăn phòng nạn cháy.
29, Phố Đồng Khánh Điện tín: Jacomet Hanoi
Giấy nói 617 R. C. Hanoi 394

Ai muốn hỏi han điều gì về cách ngăn
phòng nạn cháy, bản Hiệu rất hoan
nghênh chỉ rõ.